

I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA

- Thu thập thông tin, đánh giá mức độ đạt được của quá trình dạy học so với yêu cầu của chương trình giáo dục 2018, nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

- Nắm bắt khả năng học tập, mức độ phân hóa về học lực của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên có kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- Hình thức: Tự luận 100%

III. THIẾT LẬP MA TRẬN, ĐẶC TẢ

1.MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức			Tổng
			Nhận biết (Số câu)	Thông hiểu (Số câu)	Vận dụng (Số câu)	
			TL	TL	TL	
1	Đọc	Văn bản sử thi	2	3	1	6
Tỉ lệ % điểm			15	30	15	60
2	Viết	Viết bài văn nghị luận xã hội thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen	1	1	1	1
Tỉ lệ % điểm			10	15	15	40
Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận thức			25	45	30	100

2. BẢNG ĐẶC TẢ .

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến	Mức độ nhận thức			Tổng
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	

		thức	TL	TL	TL	
1	Đọc	Văn bản sử thi	- Xác định ngôi kể, nhân vật trong văn bản - Nhận biết chi tiết trong văn bản	- Rút ra được đặc điểm của nhân vật, lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong văn bản. - Lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả thể hiện trong văn bản - Nêu tác dụng của các biện pháp nghệ thuật thường được sử dụng trong sử thi	- Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.	6
		Tỉ lệ (%)	15%	30%	15%	60
2	Viết	Viết bài văn nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen	- Nêu được thói quen hay quan niệm mang tính tiêu cực, cần phải từ bỏ. - Xác định rõ được mục đích (khuyên người khác từ bỏ thói quen / quan niệm), đối tượng nghị luận (người / những người mang thói quen / quan niệm mang tính tiêu cực). - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.	- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Trình bày được những khía cạnh mang tính tiêu cực, bất lợi của thói quen / quan niệm; những lợi ích của việc từ bỏ thói quen / quan niệm ấy. - Giải pháp để từ bỏ thói quen, quan niệm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. - Sử dụng kết hợp của phương thức miêu tả, biểu cảm, ... để tăng sức thuyết phục cho lập luận. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.	1

		Tỉ lệ (%)	10	15	15	40
Tổng			25	45	30	100
Tỉ lệ %			25%	45%	30%	
Tỉ lệ chung			70%		30%	

I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản dưới đây:

NỖI NHỚ QUÊ HƯƠNG CỦA UY – LÍT – XƠ

(Sử thi Ô-đi-xê kể lại hành trình trở về quê hương của Uy-lít-xơ (tên gọi theo tiếng Hy Lạp là Ô-đi-xê-út) sau khi hạ thành Tơ-roa. Đoạn trích dưới đây trong sử thi Ô-đi-xê kể về nỗi nhớ và niềm khao khát được trở về quê hương của người anh hùng Uy-lít-xơ sau 20 năm trời đằng đẳng xa cách -gồm 10 năm đánh thành Tơ-roa và 10 năm trôi dạt lênh dênh trên các miền đất lạ.)

Chín ngày đêm, Uy-lít-xơ phó mặc số mệnh cho gió dập sóng vùi. Chàng chỉ có mỗi cách đối phó và bám chắc lấy con bè đơn sơ của mình, con bè bằng hai cây gỗ ghép lại. Đến đêm thứ mười, chàng trôi dạt vào bờ biển của một hòn đảo. Đó là hòn đảo Ô-gi-giê ở giữa biển khơi bao la mà xưa nay chẳng mấy ai biết đến. Cai quản hòn đảo này là tiên nữ Ca-líp-xô có những búp tóc quăn xinh đẹp và nói được tiếng người, con của vị thần Ti-tăng Át-lát. Chẳng rõ nàng tiên xinh đẹp dòng dõi của Ti-tăng này cai quản hòn đảo từ bao giờ, chỉ biết hòn đảo đầy hoa thơm quả ngọt, thức ăn, vật phẩm dồi dào mùa nào thức ấy chẳng hề thiếu thốn một thứ gì. Hơn nữa, trên đảo, ngoài Ca-líp-xô và những người nữ tì hầu hạ nàng, chẳng có một bộ lạc đông đảo nào ở cho nên của cải vật phẩm đã sung túc lại càng sung túc. Ca-líp-xô sống biệt lập ở đây chẳng hề giao thiệp với thế giới thần thánh cũng như với loài người trần tục đoan mệnh.

Trôi dạt vào hòn đảo, Uy-lít-xơ lần tìm vào giữa nơi có tiếng hát véo von và làn khói nhẹ lượn lờ trên những lùm cây xanh ngắt, và chàng đã đặt chân đến, của tiên nữ Ca-líp-xô có những búp tóc quăn xinh đẹp và nói được tiếng người, Ca-líp-xô đãi người anh hùng Uy-lít-xơ rất chân thành và nồng hậu. Nàng chiều chuộng người anh hùng, chăm sóc chàng hết sức chu đáo. Duy chỉ có mỗi điều nàng không thể chiều lòng chàng, làm theo ý chàng được là: giúp đỡ chàng trở về quê hương I-ta-ke. Bởi vì nàng đã đem lòng yêu mến chàng. Nàng muốn chàng ở lại hòn đảo này, kết duyên với nàng. Nàng hứa sẽ làm cho chàng trở thành bất tử, và hai người sẽ sống bên nhau trong hạnh phúc của tuổi xuân vĩnh viễn.

Uy-lít-xơ vô cùng xúc động trước tình yêu chân thành và nồng thắm của Ca-líp-xô, nhưng chàng không thể chiều lòng nàng được. Nỗi nhớ quê hương và gia đình da diết, lòng khát khao được trở về nơi chôn nhau cắt rốn đã khiến chàng khước từ nguyện vọng của tiên nữ Ca-líp-xô. Còn tiên nữ Ca-líp-xô ra sức chiều

chuộng chàng, thuyết phục chàng ở lại hòn đảo này vĩnh viễn với nàng, và cứ thế ngày tháng trôi đi, năm tháng trôi đi, có ai ngờ đâu Uy-lít-xơ đã bị giam cầm ở hòn đảo Ô-gi-giê tới bảy năm trời. Bảy năm trời, người anh hùng nổi danh vì tài trí và lòng kiên định ngày ngày ra ngồi ở bờ biển ngóng nhìn về một phương trời xa lắc, mong nhìn được những làn khói nhẹ bốc lên từ hòn đảo quê hương. Đã biết bao lần chàng nhìn biển khơi vỗ sóng vào vách núi mà tưởng như lòng mình đang tan vỡ ra trong nỗi niềm vô vọng.

Nhưng đến năm thứ tám, nữ thần A-tê-na đã can thiệp để cho Uy-lít-xơ được trở về quê hương. Nữ thần biết rõ được Uy-lít-xơ đã chọc mù mắt tên khổng lồ Pô-li-phê-mê con của Thần Pô-dê-i-đông. Chính vì chuyện này mà Thần Pô-dê-i-đông đem lòng thù ghét người anh hùng. Nữ thần A-tê-na bèn đem chuyện Uy-lít-xơ bị giam cầm ở hòn đảo Ô-gi-giê ra để trách móc đáng phụ vương Dớt và các vị thần đã đối xử tệ bạc với Uy-lít-xơ. Nghe A-tê-na nói, đáng phụ vương quyết định ngay. Thần Héc-mét sẽ lãnh nhiệm vụ xuống hòn đảo Ô-gi-giê, đích thân gặp nữ thần Ca-líp-xô, thông báo cho Ca-líp-xô biết quyết định của các thần, đòi nàng phải chấp hành nghiêm chỉnh, buông tha cho Uy-lít-xơ trở về. [...]

(Hô-me-ơ, *Ô-đi-xê*, theo bản dịch ra văn xuôi của Phan Thị Miên, NXB Văn học, Hà Nội, 1983)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản. (0,75 điểm)

Câu 2. Theo văn bản, cuộc sống trên đảo Ô-gi-giê của tiên nữ Ca-líp-xô như thế nào? (0,75 điểm)

Câu 3. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu sau: *Đã biết bao lần chàng nhìn biển khơi vỗ sóng vào vách núi mà tưởng như lòng mình đang tan vỡ ra trong nỗi niềm vô vọng.* (1,0 điểm)

Câu 4. Qua đoạn trích, nhân vật Uy-lít-xơ hiện lên với những vẻ đẹp phẩm chất nào? Nét phẩm chất nào thể hiện điểm mới mẻ và hoàn thiện hơn của người anh hùng sử thi? (1,0 điểm)

Câu 5. Uy-lít-xơ lưu lạc đến vùng đảo Ô-gi-giê thể hiện khát vọng gì của người Hy Lạp cổ đại? (1,0 điểm)

Câu 6. Từ văn bản, anh/ chị viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lòng chung thủy trong cuộc sống. (1,5 điểm)

II. LÀM VĂN (4 điểm)

Anh/ chị hãy viết bài luận (khoảng 500 chữ) thuyết phục người khác từ bỏ thói quen đổ lỗi.

I. LƯU Ý CHUNG

1. Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực nên giám khảo cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh; chú ý đánh giá nội dung bài làm theo hướng mở, khuyến khích sáng tạo, tránh áp đặt.

2. Giám khảo tuân thủ Đáp án, không tự xây dựng đáp án khác. Đối với những bài làm có ý tưởng riêng và cách diễn đạt, triển khai khác với Đáp án, giám khảo cần xem xét tính thuyết phục của bài viết để chấm điểm hợp lí.

3. Khi chấm bài, giám khảo đánh giá bao quát cả nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cá tính, sáng tạo, chân thực và trong sáng; trừ điểm phù hợp đối với bài mắc nhiều lỗi; đối với những câu trả lời sai hoặc không trả lời thì chấm điểm 0.

II. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Ý	Điểm
I Đọc hiểu	1	Ngôi kể: thứ 3 Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,75 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	0,75
	2	- Chỉ biết hòn đảo đầy hoa thơm quả ngọt, thức ăn, vật phẩm dồi dào mùa nào thức ấy chẳng hề thiếu thốn một thứ gì - Ngoài Ca-líp-xô và những người nữ tì hầu hạ nàng, chẳng có một bộ lạc đông đảo nào ở cho nên của cải vật phẩm đã sung túc lại càng sung túc. - Ca-líp-xô sống biệt lập ở đây chẳng hề giao thiệp với thế giới thần thánh cũng như với loài người trần tục đoan mệnh. Hướng dẫn chấm:	0,75

		- HS trả lời như đáp án hoặc 2 ý: 0,75 điểm - HS trả lời được 1 ý : 0,5 điểm. - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	
3		- Biện pháp so sánh: Đã biết bao lần chàng nhìn biển khơi vỗ sóng vào vách núi mà tưởng như lòng mình đang tan vỡ ra trong nỗi niềm vô vọng. - Chỉ ra từ so sánh: Như/ tưởng như (0,25 điểm) - Tác dụng: (0,75 điểm) - Làm tăng tính gợi hình gợi cảm, giúp câu văn sinh động hơn. (0,25 điểm) - Tâm trạng buồn bã, tuyệt vọng của Uylitxơ qua đó cho thấy tình cảm tha thiết, sâu sắc hướng về gia đình, quê hương xứ sở của người anh hùng. (0,5 điểm) Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 1 điểm - Hs trả lời không đầy đủ như đáp án căn cứ mức độ trả lời cho điểm - Hs chỉ ra từ so sánh hoặc ghi lại câu văn hoặc chỉ ra hình ảnh so sánh vẫn cho 0,25 - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	1
4		Vẻ đẹp phẩm chất của Uylit xơ qua đoạn trích - Có ý chí kiên định, nghị lực hơn người, có khát vọng trở về mãnh liệt - Có tấm lòng thủy chung son sắt với gia đình, quê hương xứ sở - Thông thường anh hùng sử thi là những người dũng cảm, phi thường, mạnh mẽ trong chiến đấu, trọng danh dự cộng đồng. Nét mới ở Uylitxơ thủy chung với gia đình, quê hương xứ sở. Vì vậy, Uylitxơ là hiện thân của người anh hùng lý tưởng thời Hy Lạp cổ đại, kết hợp hài hòa giữa trí tuệ,	1

		sức mạnh và những tình cảm lớn lao, đẹp đẽ. Hướng dẫn chấm: - Hs trả lời như đáp án hoặc HS có cách diễn đạt tương đương đáp án vẫn cho 1 điểm - Hs trả lời 2 ý cho 0,75 - Hs trả lời 1 ý cho 0,5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	
5		Khát vọng của người Hy Lạp cổ đại qua hành trình lưu lạc đến đảo Ô-gi-ghe của Uylitxơ - Cuộc sống lý tưởng, viên mãn, yên bình, đủ đầy - Khát vọng được chinh phục thiên nhiên, khám phá những vùng đất mới và chinh phục chính mình. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương đáp án: 1 điểm - HS trả lời được 1 trong 2 ý: 0,5 điểm - Hs không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	1
6		- Hình thức đoạn văn (0,5 điểm) - Nêu ý nghĩa lòng chung thủy. (1 điểm) + Lòng chung thủy không chỉ là lời hứa, đó là sự cam kết và trách nhiệm bằng cả hành động và tâm hồn trong mọi hoàn cảnh. + Cần được nuôi dưỡng qua sự thấu hiểu, sẻ chia, trung thực và sự tự chủ. + Lòng chung thủy có ý nghĩa to lớn: là nền tảng xây dựng các mối quan hệ bền vững (tình yêu, hôn nhân, tình bạn). Tạo niềm tin và sự gắn kết, mang lại hạnh phúc, sự an lành. Thể hiện nhân cách cao đẹp, trách nhiệm và sự trọn vẹn trong cuộc sống, giúp vượt qua khó khăn và làm đẹp cho xã hội. .. Hướng dẫn chấm:	1,5

		- HS trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương hoặc tập trung nêu đúng, diễn đạt tốt phần ý nghĩa cho 1 điểm Tùy mức độ trình bày giáo viên linh hoạt cho điểm	
II Làm văn		a. Đảm bảo cấu trúc của bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài: Mở bài nêu được vấn đề. Thân bài triển khai được vấn đề. Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Thuyết phục người khác từ bỏ thói quen đổ lỗi	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm - Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng - Sự hiểu biết về chuẩn mực ứng xử, tinh thần cảm thông, chia sẻ với đối tượng được thuyết phục, niềm tin tưởng với đối tượng mình hướng tới Đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu vấn đề nghị luận. Nêu lên hiện tượng đổ lỗi cho người khác hoặc hoàn cảnh là một thói quen xấu, tiêu cực trong xã hội hiện nay cần từ bỏ *Biểu hiện: Diễn ra nhiều nơi, nhiều lứa tuổi, không phân biệt địa vị, nghề nghiệp... *Hậu quả: - Đối với bản thân: Mất đi cơ hội học hỏi, trưởng thành; đánh mất lòng tin, sự tôn trọng từ người khác; trở nên vô trách nhiệm, trì trệ... - Đối với tập thể/xã hội: Chia rẽ nội bộ, mất đoàn kết; công việc trì trệ, tệ hơn; hình thành lối sống tiêu cực, thiếu văn minh... - Cho ví dụ minh chứng cho hậu quả của đổ lỗi	3,0

		* Bày tỏ tinh thần sẵn sàng từ bỏ với những giải pháp cụ thể - Rèn luyện tư duy trách nhiệm: Học cách nhìn nhận khách quan về vai trò của bản thân trong mọi việc. - Thay đổi thái độ với sai lầm: Coi thất bại là bài học quý giá chứ không phải là nỗi nhục nhã. - Xây dựng văn hóa "xin lỗi và sửa sai": Khuyến khích sự trung thực trong giáo dục và môi trường làm việc. - Học cách lắng nghe: Tiếp nhận những lời góp ý một cách cầu thị thay vì phản ứng gay gắt để bào chữa. *Lợi ích việc từ bỏ: - Khi dám nhận lỗi con người trở nên mạnh mẽ, bản lĩnh hơn, từng bước hoàn thiện bản thân. - Giúp các mối quan hệ trở nên bền chặt, tạo dựng niềm tin và góp phần xây dựng một xã hội văn minh, tốt đẹp hơn.	
		d. Đảm bảo chính tả, dùng từ (tể nhị thuyết phục), đặt câu	0,25
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
Tổng điểm		$6.0 + 4.0 = 10$	

